TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 369/2026/HSST
Ngày: 14/5/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Ông Nguyễn Quốc Tuấn.**

Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan**
Bà Nguyễn Thị Xuân Hồng

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Tiến M – Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 tham gia phiên toà: Bà Hoàng M Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 314/2026/HSST ngày 14/4/2026; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 314/2026/QĐXXST- HS ngày 21/4/2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hải V, sinh năm 1983; Giới tính: Nữ; HKTT: Số 20 ngách 29/25 , tổ 15, phường CG, HN; Nơi ở: Phòng 3510 tòa B - IA20, phường PT, HN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Gia B, sinh năm: 1957; Con bà: Lương Thị T, sinh năm 1958; Chồng: Phan Tiến T, sinh năm 1982; có 03 con: lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh nhăm 2020; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2025; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an Thành phố Hà Nội. (có mặt)

Bị hại: Chị Dương Bích H; Sinh năm: 1989; Trú tại: Phòng 2106 C2 Chung cư MG, phường YH, HN. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Lưu Thị H – Văn phòng luật sư MTM – Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thuý V, sinh năm 1962; Trú tại: Tổ 20, phường CG, HN. (có đơn vắng mặt)

2. Anh Ninh Văn D, sinh năm 1988; Trú tại: 144/2/2b QN, phường TX, HN. (có mặt)

3. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1970; Trú tại: Số 115 đường CG, phường CG, HN (có đơn xin vắng mặt).

4. Chị Vũ Thị Thanh B, sinh năm 1985; Trú tại: CH902 A6, TT GV , phường GV, HN. (có đơn xin vắng mặt)

5. Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm 1976; Trú tại: CHCC số 14, nhà B11, tập thể Bảo tàng HCM, phố VB, phường NH, HN (có đơn xin vắng mặt)

Nội dung vụ án:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn ra tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng tháng 12 năm 2021, Nguyễn Thị Hải V đến làm giúp việc cho gia đình chị Dương Bích H tại phòng 2106, C2 Chung cư MG, phường YH, HN hàng ngày đến dọn dẹp, nấu cơm từ sáng đến chiều tối thì về nhà. Chị H cung cấp cho V mật khẩu ra vào căn hộ để V chủ động đến dọn dẹp khi nhà chị H đi vắng. Trong quá trình dọn dẹp tại đây, phát hiện có nhiều tài sản để sơ hở, do bản thân thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên V đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Trong khoảng thời gian từ tháng 6 năm 2025 đến tháng 10 năm 2025, lợi dụng lúc gia đình chị H đi vắng, V đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị H. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng trưa ngày 03/6/2025, V lục tìm phát hiện trong ngăn kéo tủ bàn phấn màu trắng (cạnh đầu giường) trong phòng ngủ của chị H có 01 hộp đựng trang sức hình trái tim màu đỏ bên trong có 01 dây chuyền chất liệu vàng dài khoảng 35cm, ở giữa dây chuyền có các họa tiết hình bông hoa và 01 dây chuyền chất liệu vàng tây kiểu các mắt dây chuyền dát mỏng. V đã trộm cắp 01 chiếc dây chuyền vàng (ở giữa có các họa tiết hình bông hoa) rồi cất giấu trong người. Đến khoảng 15 giờ chiều cùng ngày, V mang chiếc dây chuyền trộm cắp được đến cửa hàng vàng "CP" (địa chỉ: Số 335 đường CG, phường CG, thành phố Hà Nội) bán cho chị Nguyễn Thúy V (sinh năm: 1962, HKTT: Tổ 20, phường CG, thành phố Hà Nội) với giá 28.200.000 đồng. Chị V yêu cầu V đọc số căn cước công dân, số điện thoại để chị V lưu lại và trả tiền mặt cho V . Cửa hàng sau đó đã phân kim ở nhiệt độ cao chiếc dây chuyền thu mua được và làm thành các sản phẩm khác để bán cho khách hàng, chị V không nhớ đã làm thành các sản phẩm nào. Số tiền tiêu thụ tài sản trộm cắp được, V đã tiêu xài cá nhân hết.

- Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 06/8/2025, V phát hiện thấy trong tủ hút ẩm bảo quản thiết bị điện tử đặt tại phòng ngủ phụ (sát phòng khách) có để 03 chiếc máy ảnh và các loại ống kính máy ảnh nên V đã trộm cắp 01 chiếc máy ảnh nhãn hiệu Fuji X-E1 màu bạc gắn ống kính XC 16-50 và 01 chiếc máy ảnh nhãn hiệu Leica M8 màu đen gắn ống kính Leica Super - Elmar - M 18mm. Sau đó, V vào mạng xã hội tìm người mua máy ảnh thì thấy có bài đăng thu mua máy ảnh đã qua sử dụng của anh Ninh Văn D (sinh năm 1988, HKTT: Số 144/2/2b QN, phường TX, thành phố HN). V kết bạn qua Zalo với anh D và nhắn tin trao đổi hẹn gặp trực tiếp để bán 02 chiếc máy

ảnh trên. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, V mang 02 chiếc máy ảnh trộm cắp được đến cửa hàng của anh D (địa chỉ: Số 1 ngõ 45 phố NH, phường L, thành phố HN), anh D kiểm tra máy ảnh thì thấy chỉ có chiếc máy ảnh nhãn hiệu Fuji X-E1 màu bạc gắn ống kính XC 16-50 mở được nguồn, còn chiếc máy ảnh nhãn hiệu Leica M8 màu đen gắn ống kính Leica Super - Elmar - M 18mm không mở được nguồn nên trả giá chiếc máy ảnh nhãn hiệu Fuji X-E1 màu bạc gắn ống kính XC 16-50 là 6.500.000 đồng thì V đồng ý. Anh D đã chuyển khoản số tiền 6.500.000 đồng vào tài khoản của V , số 818234999999 tên NTHV, mở tại Ngân hàng Techcombank. Còn chiếc máy ảnh nhãn hiệu Leica M8 màu đen gắn ống kính Leica Super - Elmar - M 18mm, do anh D không thu mua nên V mang về nhà chị H, để lại trong tủ bảo quản thiết bị và cắm sạc cho chiếc máy ảnh này. Đến chiều cùng ngày, khi chiếc máy ảnh lên nguồn, V tiếp tục hẹn anh D qua sảnh chung cư MG để bán. Khi anh D đến nơi, V mang chiếc máy ảnh xuống sảnh chung cư để anh D xem máy. Sau khi kiểm tra máy, anh D trả giá mua chiếc máy ảnh nhãn hiệu Leica M8 màu đen gắn ống kính Leica Super - Elmar - M 18mm đủ linh kiện là 25.000.000 đồng thì V đồng ý nên anh D đã chuyển khoản số tiền 25.000.000 đồng vào tài khoản số 818234999999 của V mở tại Ngân hàng Techcombank. Số tiền bán hai chiếc máy ảnh trên, V đã tiêu xài cá nhân hết. Anh D đã giao nộp các máy ảnh trên cho Cơ quan điều tra.

- Vụ thứ ba: Sáng ngày 14/08/2025, trong khi dọn dẹp nhà cho chị H, V tiếp tục trộm cắp 01 ống kính máy ảnh nhãn hiệu Leica SUMMARIT-M35F2.E màu đen trong tủ bảo quản thiết bị tại phòng ngủ phụ sát phòng khách. V liên hệ và hẹn anh Ninh Văn D đến sảnh chung cư MG để bán. Khoảng 10 giờ 55 phút cùng ngày, anh D đến kiểm tra máy và trả giá mua chiếc ống kính máy ảnh nhãn hiệu Leica SUMMARIT-M35F2.E màu đen với giá 11.500.000 đồng thì V đồng ý bán. Anh D đã chuyển khoản số tiền 11.500.000 đồng đồng vào tài khoản số 818234999999 của V mở tại Ngân hàng Techcombank. Số tiền này, V đã tiêu xài cá nhân hết. Anh D đã giao nộp ống kính máy ảnh trên cho Cơ quan điều tra.

- Vụ thứ tư: Chiều ngày 15/08/2025, trong lúc dọn nhà cho chị H, V tiếp tục trộm cắp 02 ống kính máy ảnh trong tủ bảo quản thiết bị gồm: 01 ống kính máy ảnh Canon EF135 F2L và 01 ống kính máy ảnh Canon EF100 F2.8 VSM rồi V liên hệ với anh D để bán 02 ống kính máy ảnh trên. Do anh D không ở Hà Nội nên đã bảo nhân viên là anh Nguyễn D Trung (sinh năm 1996, HKTT: Thôn Khuổi Hát, xã Văn Lang, tỉnh Thái Nguyên) đến gặp V tại sảnh chung cư MG để kiểm tra ống kính và giao dịch. Sau khi anh Trung kiểm tra ống kính máy ảnh đã báo giá mua là 11.500.000 đồng. V đồng ý và đề nghị anh Trung trả cho V 4.000.000 đồng tiền mặt còn chuyển khoản số tiền là 7.500.000 đồng vào tài khoản số 818234999999 của V mở tại Ngân hàng Techcombank. Số tiền này, V đã tiêu xài cá nhân hết. Anh D đã giao nộp các ống kính trên Cơ quan điều tra.

- Vụ thứ năm: Sáng ngày 17/8/2025, lợi dụng gia đình chị H không có ai ở nhà, V tiếp tục trộm cắp 01 chiếc máy ảnh nhãn hiệu Canon EOS 6D gắn sẵn ống kính

EF24-70 F2,8 LUSM màu đen để trong tủ bảo quản thiết bị và liên hệ với anh D để bán chiếc máy ảnh này, Anh D báo giá mua là 12.500.000 đồng thì V đồng ý bán. Khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, V mang chiếc máy ảnh trên đến cửa hàng của anh D giao dịch, anh D đã chuyển khoản số tiền 12.500.000 đồng vào tài khoản số 1013213388 của V mở tại Ngân hàng SHB. Số tiền bán tài sản trộm cắp được, V đã tiêu xài cá nhân hết. Anh D đã giao nộp máy ảnh trên cho Cơ quan điều tra.

- Vụ thứ sáu: Khoảng đầu tháng 9 năm 2025 (V không nhớ rõ ngày), V tiếp tục tìm kiếm ở ngăn kéo tủ bàn phấn màu trắng cạnh đầu giường trong phòng ngủ của chị H thấy có các hộp đựng trang sức màu trắng hình vuông. V đã mở các hộp này ra kiểm tra và trộm cắp được 02 chiếc nhẫn chất liệu vàng trắng có rãnh lượn ở giữa mặt nhẫn và 01 chiếc nhẫn chất liệu vàng trắng ở giữa có gắn 03 viên đá rồi cất giấu trong người. Đến ngày 21/9/2025, V đem 01 chiếc nhẫn vàng trắng có rãnh lượn ở giữa mặt nhẫn đến bán tại cửa hàng vàng bạc CM (địa chỉ: 119 CG, Hà Nội) thì gặp anh Vũ Tài M (sinh năm 1995, HKTT: Số 115 đường CG, phường CG, HN) là con trai của chị Phạm Thị H (sinh năm 1970, HKTT: Số 115 đường CG, phường CG, thành phố Hà Nội - chủ cửa hàng). Anh M mua lại chiếc nhẫn với giá là 5.600.000 đồng và thanh toán cho V bằng tiền mặt. Đến ngày 24/9/2025, V tiếp tục mang 01 chiếc nhẫn vàng trắng ở giữa có gắn 03 viên đá và 01 chiếc nhẫn vàng trắng có rãnh lượn ở giữa mặt nhẫn (chiếc còn lại) đến cửa hàng Chiến M thì gặp anh Vũ Văn M (sinh năm 1963, HKTT: Số 115 đường CG, phường CG, HN - chồng chị H) và bán được với giá 9.000.000 đồng. Anh M thanh toán cho V bằng tiền mặt. Toàn bộ số tiền bán tài sản trộm cắp được, V đã tiêu xài cá nhân hết. 03 chiếc nhẫn này cửa hàng đã phân kim ở nhiệt độ cao sau đó làm thành các sản phẩm khác và đã bán cho khách mua hàng (không thu giữ được).

- Vụ thứ bảy: Khoảng cuối tháng 9 năm 2025 (V không nhớ rõ ngày), V tiếp tục mở hộp đựng trang sức hình trái tim màu đỏ ở ngăn kéo tủ bàn phấn màu trắng để cạnh đầu giường trong phòng ngủ của chị H trộm cắp 01 chiếc dây cH chất liệu vàng tây kiểu các mắt dây chuyền dát mỏng cất giấu trong người. Đến chiều cùng ngày, V mang tài sản trộm cắp được đến bán tại cửa hàng vàng "Chiến M" thì gặp chị Phạm Thị H - là chủ cửa hàng. Sau khi kiểm tra dây chuyền V đem bán, chị Hà báo giá thu mua là 4.125.000 đồng thì V đồng ý và được chị Hà thanh toán bằng tiền mặt. Số tiền này, V đã tiêu xài cá nhân hết. Chiếc dây chuyền này cửa hàng đã phân kim ở nhiệt độ cao sau đó làm thành các sản phẩm khác và bán cho khách mua hàng (không thu giữ được).

- Vụ thứ tám: Chiều ngày 22/9/2025, V tiếp tục tìm kiếm ở ngăn kéo tủ bàn phấn màu trắng cạnh đầu giường trong phòng ngủ của chị H trộm cắp 01 chiếc nhẫn chất liệu vàng trắng có gắn đá trắng ở giữa nhẫn kích thước 7 mm, viền nhẫn có gắn 16 viên đá trắng kích thước 1 mm; 01 chiếc nhẫn chất liệu vàng trắng gắn 24 viên đá màu trắng kích thước 02mm trên viền nhẫn; 01 chiếc nhẫn chất liệu vàng hồng có gắn đá trắng ở giữa kích thước 6,6mm và 01 nhẫn chất liệu vàng hồng gắn 13 viên đá màu

đen kích thước 02mm trên viền để trong các hộp đựng trang sức màu trắng hình vuông. Đến khoảng 15 giờ 30 ngày 24/9/2025, V mang 04 chiếc nhẫn nêu trên đến cửa hàng cầm đồ "ĐB" (địa chỉ: Số 275 đường TĐT, phường VM - QTG, HN) đề cầm cố. Tại đây, V gặp anh Nguyễn Văn T (sinh năm 1996, HKTT: Thôn T, xã S, HN) là nhân viên của cửa hàng. Sau khi kiểm tra, anh Tuy nhận cầm cố 04 chiếc nhẫn trên với giá tiền là 6.000.000 đồng, thời hạn cầm cố là từ ngày 24/9/2025 đến ngày 14/10/2025, lãi suất 1.000 đồng/1 triệu/1 ngày. Chị Vũ Thị Thanh B (sinh năm 1985, HKTt: CH902 A6, TT GV, phường GV, TP HN) là chủ cửa hàng đã lập hợp đồng cầm cố với V và trả cho V số tiền 6.000.000 đồng tiền mặt. Số tiền này, V đã tiêu xài cá nhân hết. Chị Vũ Thị Thanh B đã tự nguyện giao nộp 04 chiếc nhẫn trên cùng hợp đồng cầm cố cho Cơ quan điều tra.

- Vụ thứ chín: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 11/10/2025, V lục tìm trong tủ quần áo trong phòng ngủ chị H thấy có 01 hộp kim loại màu xanh trong góc ngăn kéo tủ bên phải, bên trong có 01 miếng bạc hình chữ nhật một mặt dập nổi hình con rồng chữ "THANH LONG PHÚ QUÝ 999" một mặt dập nổi chữ "PHÚ QUÝ 999 FINE SILVER 3,5 gram (01 lượng) được niêm phong trong tấm nhựa in thông tin "Tuổi Bạc - Bạc 999, Định Lượng 1 Lượng, Khối Lượng 3,5 gram, xuất xứ Việt Nam". V đã trộm cắp miếng bạc trên cất giấu trong người, đến khoảng 19 giờ 10 phút cùng ngày, V mang tài sản trộm cắp được đến cửa hàng vàng bạc "TL" (địa chỉ: Số 276 phố TC, phường NĐ, HN) bán cho chị Lê Thị Thanh T (sinh năm 1976, HKTT: CHCC số 14, nhà B11, tập thể Bảo tàng HCM, phố VB, phường NH, HN - là chủ cửa hàng) với giá 1.908.000 đồng, chị T thanh toán cho V bằng tiền mặt. Số tiền này, V đã tiêu xài cá nhân hết. Chị T đã giao nộp miếng bạc cho Cơ quan điều tra.

Đến ngày 17/10/2025, chị Dương Bích H phát hiện bị mất nhiều tài sản, nghi ngờ Nguyễn Thị Hải V trộm cắp nên đã đến Công an phường YH trình báo sự việc bị mất trộm tổng số 10 chiếc nhẫn vàng, 01 dây chuyền vàng, 01 bộ dây chuyênf khuyên tai vàng, 01 lượng bạc, 03 máy ảnh kèm 05 ống kính.

Cùng ngày, Nguyễn Thị Hải V nhận thức được hành vi trộm cắp của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an phường Yên Hòa xin đầu thú.

Tại Cơ quan công an, V khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên và khai lấy trộm tổng số 07 chiếc nhẫn vàng, 02 dây cH vàng, 01 lượng bạc, 03 máy ảnh gắn sẵn ống kính và 03 ống kính máy ảnh. Ngoài ra V không lấy trộm tài sản nào khác.

Tiến hành dẫn giải, Nguyễn Thị Hải V chỉ được địa điểm trộm cắp tài sản và địa điểm tiêu thụ tài sản, Cơ quan điều tra thu giữ được vật chứng liên quan.

Vật chứng thu giữ:

- Chị Vũ Thị Thanh B giao nộp:

+ 01 nhãn kim loại màu trắng có gắn ở giữa nhân kích thước 7 mm, viền nhẫn có gắn 16 viên đá trắng kích thước 1mm;

+ 01 nhẫn kim loại màu vàng hồng có gắn đá trắng ở giữa kích thước 6,6 mm;

+ 01 nhãn kim loại màu vàng trắng gắn 24 viên đá màu trắng kích thước 2 mm trên viền nhẫn;

+ 01 nhẫn kim loại màu vàng hồng gắn 13 viên đá màu đen kích thước 2 mm trên viền nhân;

+ 01 Hợp đồng cầm cố số 004851;

- Chị Lê Thị Thu T giao nộp: 01 miếng kim loại sáng màu niêm phong trong bọc nhựa màu xanh ghi bên ngoài chữ "PHÚ QUÝ SLIVER", tuổi bạc 999, định lượng 01 lượng: Khối lượng 37,5 gam; Xuất xứ Việt Nam.

- Anh Ninh Văn D giao nộp:

+ 01 máy ảnh nhãn hiệu Canon EOS 6D gắn sẵn ống kính EF24-70F2.8 LUSM;

+ 01 máy ảnh nhãn hiệu Leica M8 gắn ống kính Leica Super - Elmar - 15M18mm F3/3.8 ASPH;

+ 01 máy ảnh nhãn hiệu Fuji X-E1 gắn ống kính XC 16 - 50;

+ 01 ống kính máy ảnh Canon EF 135 F2L;

+ 01 ống kính máy ảnh Canon EF 100 F2,8 VMS;

+ 01 ống kính máy ảnh Leica SUMMARIT 35 F2.5.

*** Tại Bản Theo Kết luận định giá số 02/KL - HĐĐGTS ngày 24/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự phường Yên Hòa, kết luận:**

- 01 (một) nhẫn vàng trắng 14K kim cương Mỹ CZ 7,5 ly (đã qua sử dụng) (thu được vật chứng), trị giá 6.000.000 đồng.

- 01 (một) nhẫn vàng hồng 14K Moss đen (đã qua sử dụng) (thu được vật chứng) trị giá 4.250.000 đồng.

- 01 (một) nhẫn vàng trắng 14K (đã qua sử dụng) (thu được vật chứng) trị giá 3.450.000 đồng.

- 01 (một) máy ảnh nhãn hiệu Canon EOS 6D gắn sẵn ống kính EF24-70F2.8 LUSM (đã qua sử dụng) (thu được vật chứng) trị giá 19.250.000 đồng.

- 01 (một) máy ảnh nhãn hiệu Leica M8 gắn ống kính Leica Super – Elmar - 15M18mm F3/3.8 ASPH (đã qua sử dụng) (thu được vật chứng) trị giá 78.000.000 đồng.

- 01 (một) máy ảnh nhãn hiệu Fuji X-E1 gắn ống kính XC 16 - 50 (đã qua sử dụng) (thu được vật chứng) trị giá 4.750.000 đồng

- 01 (một) ống kính máy ảnh Canon EF 135 F2L (đã qua sử dụng) (thu được vật chứng) trị giá 6.125.000 đồng.

- 01 (một) ống kính máy ảnh Canon EF 100 F2.8 VMS (đã qua sử dụng) (thu được vật chứng) trị giá 5.950.000 đồng.

- 01 (một) ống kính máy ảnh Leica SUMMARIT 35 F2.5 (đã qua sử dụng) (thu được vật chứng) trị giá 34.625.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản là 162.400.000 đồng.

*** Tại Bản Theo Kết luận định giá số 05/KL - HĐĐGTS ngày 14/01/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự phường Yên Hòa, kết luận:**

- 01 (một) nhẫn vàng hồng kim trắng (đã qua sử dụng) (thu được vật chứng) trị giá 2.480.000 đồng.

- 01 (một) lượng bạc (đã qua sử dụng) (thu được vật chứng) trị giá 1.400.000 đồng.

- 01 (một) nhẫn vàng (đã qua sử dụng) (không thu được vật chứng) trị giá 2.300.000 đồng (theo trình báo của chị Dương Bích H).

- 01 (một) nhẫn vàng (đã qua sử dụng) (không thu được vật chứng) trị giá 3.400.000 đồng (theo trình báo của chị Dương Bích H).

- 01 (một) nhẫn vàng đính ngọc chất liệu vàng hồng (đã qua sử dụng) trị giá 3.500.000 đồng (theo trình báo của chị Dương Bích H).

Tổng giá trị tài sản là 13.080.000 đồng.

Tại Bản Kết luận định giá số 14/KL-HĐĐGTS ngày 12/02/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng phường Yên Hòa, kết luận:

- 01 dây cH vàng 14K (đã qua sử dụng) (không thu được vật chứng) trị giá 4.125.000 đồng.

- 01 dây cH vàng ta (đã qua sử dụng) trị giá 28.200.000 đồng (Hai mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng).

- 01 (một) nhẫn đính hôn bằng vàng trắng (đã qua sử dụng) trị giá 5.600.000 đồng.

- 01 cặp nhẫn đính hôn bằng vàng trắng (đã qua sử dụng) trị giá 9.050.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản là 46.975.000 đồng

Như vậy, tổng giá trị tài sản Nguyễn Thị Hải V trộm cắp của chị Dương Bích H là **213.255.000 đồng.**

Cáo trạng số 112B/CT-VKSKV4 ngày 09/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hải V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà bị hại đề nghị bị cáo phải bồi thường số tài sản chiếm đoạt không thu hồi được theo định giá tài sản là 46.975.000 đồng. Ngoài ra còn yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn thất về tinh thần (10 tháng lương cơ bản) là 23.400.000 đồng.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ lời khai của bị cáo, người bị hại, có đủ căn cứ kết luận: Nguyễn Thị Hải V phạm tội "Trộm cắp tài sản". Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị Hải V từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị H: 46.975.000 đồng; Bồi thường cho anh D 67.000.000 đồng. Không chấp nhận yêu cầu của bị hại đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 23.400.000 đồng. Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 7.908.000 đồng do phạm tội mà có.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát luận tội, bị cáo bào chữa: Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị hại và luật sư bảo vệ cho bị hại trình bày: Về tội danh nhất trí như nội dung của Viện kiểm sát. Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội, chiếm đoạt tài sản có giá trị rất lớn, vì vậy đề nghị xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc. Về trách nhiệm dân sự: Đối với các tài sản bị chiếm đoạt nhưng không thu nhồi được có ý nghĩa quan trọng trong đời sống tinh thần của bị hại vì đây là những kỷ vật rất thiêng liêng. Vì vậy, yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn thất về tinh thần cho bị hại như đã trình bày.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Nguyễn Thị Hải V đã lợi dụng thời gian làm thuê giúp việc cho gia đình chị Dương Bích H tại phòng 2106, C2 Chung cư MG, phường YH, HN. Từ ngày 03/6/2025 đến ngày 11/10/2025, Nguyễn Thị Hải V đã 09 lần thực hiện hành vị trộm cắp tài sản của chị Dương Bích H gồm vàng, bạc, máy ảnh tổng giá trị tài sản là: 213.255.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên toà: Chị Dương Bích H khai mất trộm tổng số 10 chiếc nhẫn, trong đó có đôi nhẫn vàng (mua khoảng năm 2007 với giá khoảng 03 triệu đồng, không có hóa đơn mua bán) và 01 nhẫn vàng hồng đính ngọc (mua khoảng năm 2012 với giá 3 triệu đồng, không có hóa đơn mua bán) cùng 01 đôi bông tai (trong bộ dây cH bông tai vàng, không có hóa đơn mua bán). Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Hải V khai nhận lấy trộm tổng số nhẫn là 07 chiếc, không lấy trộm đôi bông tai vàng, không lấy trộm 01 đôi nhẫn vàng và 01 nhẫn vàng hồng đính ngọc. Lời khai của V phù hợp với lời khai của các chủ tiệm vàng đã thu mua lại tài sản V trộm cắp được. Do đó, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để kết luận Nguyễn Thị Hải V trộm cắp 01 đôi nhẫn vàng, 01 nhẫn vàng hồng đính ngọc và 01 đôi bông tai như trình báo của người bị hại.

Xét thấy hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 213.255.000 đồng của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự xã hội, tài sản chiếm đoạt rất lớn. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, nhân thân chưa tiền án, tiền sự. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo 09 lần thực hiện hành vi trộm cắp nên áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với chị Nguyễn Thúy V, chị Phạm Thị H và chị Lê Thị Thanh T là các chủ cửa hàng vàng bạc mua các tài sản do V trộm cắp, quá trình điều tra xác định, các cửa hàng trên đều được phép thu mua vàng, bạc theo quy định của pháp luật và khi mua vàng, bạc các chị V , Hà, T không biết là tài sản do V trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn T và chị Vũ Thị Thanh B - cửa hàng cầm đồ "Đức Bình" đã nhận cầm cố tài sản do V trộm cắp, quá trình điều tra xác định, khi nhận cầm cố vàng của V , anh Tuy, chị Bình không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với anh Ninh Văn D là chủ cửa hàng kinh doanh mua bán máy ảnh, quá trình điều tra xác định: Khi bán các tài sản là máy ảnh và ống kính trộm cắp được, V nói với anh D đây là tài sản của gia đình mình, do không còn nhu cầu sử dụng nên đem bán đồng thời V nhiều lần chụp ảnh, gọi điện thoại video (tại nhà chị H) và giới thiệu về máy ảnh, ống kính máy ảnh, tủ bảo quản nên anh D tin tưởng đây là tài sản của V . Do anh D không biết các tài sản do V bán là do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Ngày 15/3/2026, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho người bị hại: 01 nhẫn vàng trắng 14K kim cương Mỹ CZ 7,5 ly; 01 nhẫn vàng hồng 14K Moss đen; 01 nhẫn vàng trắng 14K; 01 nhẫn vàng hồng kim trắng; 01 lượng bạc; 01 máy ảnh nhãn hiệu Canon EOS 6D gắn sẵn ống kính EF24-70F2.8 LUSM; 01 máy ảnh nhãn hiệu Leica M8 gắn ống kính Leica Super - Elmar - 15M18mm F3/3.8 ASPH; 01 máy ảnh nhãn hiệu Fuji X-E1 gắn ống kính XC 16 - 50; 01 ống kính máy ảnh Canon EF 135 F2L; 01 ống kính máy ảnh Canon EF 100 F2.8 VMS; 01 ống kính máy ảnh Leica SUMMARIT 35 F2.5. Chị Dương Bích H đã nhận lại những tài sản nêu trên.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Người liên quan, chị Vũ Thị Thanh B và chị Lê Thị Thanh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 7.908.000 đồng nên giành quyền khởi kiện dân sự cho chị Vũ Thị Thanh B và chị Lê Thị Thanh T đối với bị cáo khi có yêu cầu.

Đối với anh Ninh Văn D mua máy ảnh của bị cáo. Số máy ảnh trên anh D đã giao nộp cho cơ quan điều tra trả lại cho bị hại. Vì vậy, anh D yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 67.000.000 đồng là có căn cứ cần chấp nhận.

Đối với yêu cầu bồi thường của chị Dương Bích H nhận thấy: Chị H đã nhận lại một số tài sản. Đối với tài sản bị trộm cắp không thu hồi được, tại phiên toà chị H yêu cầu bị cáo phải bồi thường theo định giá tài sản là 46.975.000 đồng. Xét thấy yêu cầu trên là đúng pháp luật cần chấp nhận. Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần là 23.400.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo là trộm cắp tài sản nên yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần của chị H là không có căn cứ chấp nhận.

Bị cáo được quyền kháng cáo và chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

Quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Hải V** phạm tội " Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Thị Hải V 07 năm 06 tháng (bảy năm sáu tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2025.

3. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Dương Bích H số tiền 46.975.000 đồng (bốn mươi sáu triệu, chín trăm bảy mươi năm ngàn đồng)

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Ninh Văn D số tiền 67.000.000 đồng (sáu mươi bảy triệu)

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần của chị Dương Bích H.

4. Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.698.000 đồng án phí dân sự.

Bị cáo, chị Dương Bích H và anh Ninh Văn D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thuý V, chị Vũ Thị Thanh B, chị Lê Thị Thanh T và bà Phạm Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Bị cáo; người liên quan;*
- *TANDTP Hà Nội;*
- *VKSND khu vực 4 - HN;*
- *Công an TP Hà Nội;*
- *Phòng THADS khu vực 4 - HN;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Tuấn